

Số: 515 /QĐ-ĐHL

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng liên thông đại học, hình thức đào tạo Vừa làm vừa học, khóa 2022 – 2024, đào tạo tại Trường Cao đẳng Gia Lai
Lớp: Luật LT VLVH – K2022A Gia Lai

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Luật trực thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 21/2019/TT- BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐĐH ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng Đại học Huế về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học Huế nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ Biên bản của Hội đồng xét tốt nghiệp cho sinh viên lớp liên thông VLVH khoá 2022A Gia Lai, đợt 1 năm 2024, họp ngày 18/06/2024;

Xét đề nghị Trường Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng liên thông đại học, hình thức đào tạo vừa làm vừa học, cho 51 (năm mươi một) sinh viên, khóa 2022 – 2024, đào tạo tại Trường Cao đẳng Gia Lai, có tên theo danh sách đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Những sinh viên có tên trên được hưởng các quyền lợi quy định trong Quy chế đào tạo đại học hiện hành.

Điều 3. Trưởng các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *m*

Nơi nhận:

- Như Điều 2 “để thi hành”;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS.TS. Đoàn Đức Lương

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
VÀ CẤP BẰNG LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC NGÀNH LUẬT, HÌNH THỨC ĐÀO TẠO VLVH,
NIÊN KHÓA 2022 – 2024, ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIA LAI

(Kèm theo Quyết định số: 515/QĐ-ĐHL ngày 18... tháng 6 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường
Đại học Luật, Đại học Huế)

Stt	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	ĐTB Hệ 10	ĐTB Hệ 4	Xếp loại tốt nghiệp
1	22GLA.37101	RỖ LAN AN	23/05/1987	Nam	7.61	3.14	Khá
2	22GLA.37103	LƯƠNG THỦY CHI	19/11/1988	Nữ	7.78	3.19	Khá
3	22GLA.37104	CHIẾN	19/12/1994	Nam	7.11	2.75	Khá
4	22GLA.37106	TRƯƠNG THỊ CHUNG	10/05/1986	Nữ	7.49	3.00	Khá
5	22GLA.37107	ĐỖ XUÂN CƯỜNG	05/08/1992	Nam	7.12	2.80	Khá
6	22GLA.37110	TRẦN THỊ KIỀU DUYÊN	13/04/1989	Nữ	7.74	3.16	Khá
7	22GLA.37112	SIU H' AMI	07/05/1987	Nữ	7.51	3.05	Khá
8	22GLA.37113	PHẠM THỊ MỸ HẰNG	20/12/1990	Nữ	7.63	3.09	Khá
9	22GLA.37114	NGÔ THỊ HỒNG HẠNH	04/11/1990	Nữ	7.36	2.92	Khá
10	22GLA.37115	RỖ MAH H'BEL	25/01/1999	Nữ	7.24	2.86	Khá
11	22GLA.37118	RỖ LAN H' SÊN	16/06/1995	Nữ	7.32	2.92	Khá
12	22GLA.37119	NGUYỄN TẤN HÙNG	28/02/1971	Nam	7.08	2.76	Khá
13	22GLA.37120	TRẦN VĂN HÙNG	16/08/1984	Nam	7.34	2.91	Khá
14	22GLA.37121	VÕ THÀNH HUNG	12/10/1974	Nam	7.31	2.87	Khá
15	22GLA.37122	LINH THỊ HUYỀN	19/03/1989	Nữ	7.49	2.99	Khá
16	22GLA.37123	KPÃ H' YU'	21/07/1991	Nữ	7.34	2.92	Khá
17	22GLA.37125	HUỲNH THỊ THANH LAN	12/10/1987	Nữ	7.46	3.04	Khá
18	22GLA.37126	TRẦN THỊ KIM LAN	20/12/1990	Nữ	7.56	3.10	Khá
19	22GLA.37127	RỖ Ô LÊN	02/09/1988	Nam	7.43	3.01	Khá
20	22GLA.37128	KPÃ LIM	10/10/1988	Nam	7.34	2.93	Khá
21	22GLA.37129	CAO LỘC	15/06/1984	Nam	6.58	2.44	Trung bình
22	22GLA.37130	RỖ CHÂM LỰC	01/01/1998	Nam	6.87	2.68	Khá
23	22GLA.37131	NGÔ THỊ LY	30/07/1988	Nữ	7.41	3.00	Khá
24	22GLA.37133	KPÃ MEO	15/06/1984	Nam	6.82	2.59	Khá
25	22GLA.37135	NGUYỄN THỊ NÀNG	17/06/1989	Nữ	7.58	3.07	Khá
26	22GLA.37136	ĐỖ THỊ KIM NGA	22/06/1987	Nữ	7.36	2.89	Khá
27	22GLA.37137	ĐỖ THỊ BÍCH NGÀ	19/10/1986	Nữ	7.53	3.02	Khá
28	22GLA.37138	NGÔ THỊ MỸ NGỌC	13/10/1990	Nữ	7.71	3.17	Khá
29	22GLA.37139	NGŨ	13/06/1985	Nữ	7.17	2.81	Khá
30	22GLA.37141	NGUYỄN HOÀI NGUYỄN	26/09/1979	Nam	7.59	3.10	Khá

31	22GLA.37144	TRƯỜNG MINH	NHƠN	06/10/1985	Nam	7.29	2.91	Khá
32	22GLA.37145	NGUYỄN THỊ TRINH	NỮ	21/04/1998	Nữ	7.69	3.17	Khá
33	22GLA.37146	PHẠM THỊ	OANH	01/12/1986	Nữ	7.60	3.09	Khá
34	22GLA.37148	SIU H'	PÉP	22/04/1993	Nữ	7.35	2.91	Khá
35	22GLA.37149	SIU	PHẨM	27/09/1985	Nam	7.19	2.86	Khá
36	22GLA.37150	TRẦN THỊ THU	PHƯƠNG	01/06/1989	Nữ	7.68	3.15	Khá
37	22GLA.37152	NGUYỄN KIM	TÀI	20/08/1988	Nam	7.25	2.84	Khá
38	22GLA.37153	BÙI THỊ	TÂM	05/05/1989	Nữ	7.58	3.09	Khá
39	22GLA.37154	NGUYỄN DUY	TÂN	10/05/1981	Nam	7.36	2.97	Khá
40	22GLA.37155	KSOR	THÂM	15/05/1986	Nam	7.14	2.81	Khá
41	22GLA.37156	NGUYỄN VĂN	THÀNH	01/05/1991	Nam	7.24	2.86	Khá
42	22GLA.37157	PHẠM THỊ	THANH	12/08/1989	Nữ	7.60	3.14	Khá
43	22GLA.37159	RƠ CHÂM	THÊL	12/06/1981	Nam	6.92	2.64	Khá
44	22GLA.37161	KPÃ	THIỆN	08/05/1999	Nữ	7.50	3.01	Khá
45	22GLA.37162	NGUYỄN VĂN	THIỆN	17/10/1982	Nam	7.24	2.87	Khá
46	22GLA.37164	HOÀNG THỊ ĐOAN	TRANG	11/04/1990	Nữ	7.57	3.07	Khá
47	22GLA.37165	LƯU THỊ THU	TRANG	24/12/1994	Nữ	7.20	2.84	Khá
48	22GLA.37167	LÊ VĂN	TRÍ	20/03/1981	Nam	7.20	2.86	Khá
49	22GLA.37168	KSOR	TUYN	17/08/1986	Nam	7.17	2.83	Khá
50	22GLA.37169	KSOR ĐA	VI	16/06/1994	Nam	7.44	2.99	Khá
51	22GLA.37166	RƠ MAH SIU	TRANG	09/07/1997	Nữ	7.12	2.79	Khá

* Danh sách này gồm có 51 sinh viên.

Trong đó: - 50 sinh viên đạt loại Khá,
- 01 sinh viên đạt loại Trung bình.



PGS.TS. Đoàn Đức Lương